

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN
XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**CÔNG TY TNHH MTV IN
TEM BƯU ĐIỆN
0300441502**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49 /INTEM

TpHCM, ngày 24 tháng 03 năm 2026

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	% so KH 2024
A	Tổng doanh thu	212.000	178.541	84,2
B	Tổng chi phí	210.200	174.076	82,8
C	Lợi nhuận trước thuế	1.800	4.465	248,1
D	Lợi nhuận sau thuế	1.440	3.538	245,7
E	Nộp ngân sách	13.500	10.977	81,3
F	Vốn chủ sở hữu	117.000	117.000	100,0
G	Tỷ suất LNST/VCSH	1,23%	3,02%	245,7

• **Về doanh thu:** Tổng doanh thu phát sinh năm 2025 là 178.541 triệu đồng, đạt 84,2% kế hoạch;

• **Về chi phí:** Tổng chi phí phát sinh năm 2025 là 174.076 triệu đồng, đạt 82,8% kế hoạch.

• **Về lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế năm 2025 thực hiện 4.465 triệu đồng, đạt 248,1% kế hoạch;

• **Tỷ suất LNST/VCSH:** Tỷ suất LNST/VCSH năm 2025 là 3,02%, đạt 245,7% kế hoạch.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

a. Thuận lợi:

- Việc ứng dụng CNTT vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh giúp nâng cao tính chuyên nghiệp của Công ty, tạo hình ảnh tốt đối với khách hàng. Ngoài ra việc trang bị hệ thống camera giám sát giúp hỗ trợ công tác quản lý tại đơn vị được chính xác và có hiệu quả hơn.

- Duy trì tốt các hệ thống chứng chỉ về quản lý chất lượng ISO 9001:2015, quản lý môi trường 14001:2015, quản lý an toàn thông tin ISO/IEC 27001: 2013, quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 và các tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội:

ISL, BSCI tại Công ty, chứng nhận đảm bảo chất lượng sản phẩm in theo tiêu chuẩn quốc tế G7 (Master Facility Colorspace) - Hệ thống quản trị màu theo tiêu chuẩn Quốc tế, là cơ sở, công cụ hiệu chuẩn, giám sát chất lượng sản phẩm in ấn đạt cấp quốc tế.

b. Khó khăn:

- Thị trường ngành giấy đã có nhiều biến động, hầu hết các loại giấy đều tăng giá.
- Năm 2025 Bối cảnh thế giới bất ổn như căng thẳng địa chính trị, xung đột thương mại gia tăng và xu hướng bảo hộ thương mại làm gián đoạn chuỗi cung ứng, tác động tiêu cực đến xuất nhập khẩu, xung đột giữa Nga – Ukraine vẫn tiếp diễn, tình hình bất ổn tại Trung Đông và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát, xu hướng thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu; Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, phức tạp và bất thường. Công ty In tem cũng như tất cả các đơn vị nội bộ Tổng công ty sẽ bị ảnh hưởng.
- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và các Công ty con đã và đang tin học hóa, từng bước chuyển đổi số trên tất cả lĩnh vực có liên quan đến CNTT. Doanh thu nội ngành giảm mạnh. Các khách hàng lớn ngoài ngành như: Ngân hàng, Bảo hiểm, các Công ty đại chúng, ... cũng đã và đang chuyển đổi số mạnh mẽ, giảm sản lượng in ấn.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Tem bưu chính				
b)	Sản phẩm in ấn khác				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	212	178,541	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,8	4,465	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,44	3,538	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	13,5	10,977	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	190	189	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	26,776	23,261	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,508	1,325	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	25,268	21,936	

Lưu ý: (*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt:
(Công ty không có dự án đầu tư nhóm B trở lên)

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A							
Dự án nhóm B							

2. Các khoản đầu tư tài chính:
(Công ty không có khoản đầu tư tài chính).

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

(Công ty không có công ty con)

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ										
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
2 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ										
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									



GIÁM ĐỐC

Lâm Văn Tùng

Biểu số 4: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2025

**CÔNG TY TNHH MTV
IN TEM BƯU ĐIỆN
0300441502**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/INTEM

TpHCM, ngày 24 tháng 03 năm 2026

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

(Không có)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
1.1	Sản phẩm 1				
1.2	Sản phẩm 2				
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm				

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

- Trách nhiệm bảo vệ môi trường: Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng “ISO 9001:2015 và ISO 14001” trong việc quản lý môi trường, trong đó kiểm soát về chất thải, an toàn hóa chất và bảo tồn tài nguyên.
- Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội: Công ty tham gia tổ chức Sedex là một tổ chức phi lợi nhuận nhằm mục đích cải thiện các hoạt động kinh doanh có đạo đức và có trách nhiệm trong chuỗi cung ứng toàn cầu, có tham gia các hoạt động từ thiện.
- Trách nhiệm với nhà cung cấp: không có nợ quá hạn thanh toán với nhà cung cấp.
- Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.
- Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp: Công ty áp dụng hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp “ISO 45001” để giảm thiểu rủi ro tại nơi làm việc, tạo điều kiện làm việc tốt hơn, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Chuyên môn và Công Đoàn Công ty luôn quan tâm đến Người lao động như tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, mua bảo hiểm con người, tổ chức tham quan nghỉ mát và các chế độ phúc lợi khác. Trong năm, công ty không có đơn thư khiếu nại, tố cáo của Người lao động.



GIÁM ĐỐC

(Signature)

Lâm Văn Tùng

**Biểu số 5: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA
DOANH NGHIỆP 6 THÁNG NĂM 2024**

**CÔNG TY TNHH MTV
IN TEM BƯU ĐIỆN**

0300441502

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TPHCM, ngày 25 tháng 07 năm 2025

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/CHỦ
TỊCH CÔNG TY:**

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản ...

**BẢNG SỐ 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HỘI ĐỒNG
THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	QĐ 189/QĐ-BĐVN-HĐTV	31/12/2021	Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Quyết định tăng vốn đầu tư của TCT Bưu điện Việt Nam tại Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện
2	QĐ 99/QĐ-BĐVN-HĐTV-TCKH	27/05/2022	Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện.
3	QĐ 223/QĐ-BĐVN-HĐTV-TCKH	22/11/2022	Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện.
4	QĐ 109/QĐ - INTEM	10/04/2023	Chủ tịch Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện	Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2023 của Công ty In tem
5	QĐ 84/QĐ-BĐVN-HĐTV-TCKH	19/06/2024	Phụ trách Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty In tem
6	97 /BĐVN-HDTV	13/06/2025	Phụ trách hội đồng thành viên	V/v phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện

II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:

BẢNG SỐ 2: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	01/01/2025-30/06/2025	Hợp đồng kinh tế	486 triệu đồng	Theo các hợp đồng giao dịch trong kỳ
2	Các đơn vị hạch toán phụ thuộc TCT	01/01/2025-30/06/2025	Hợp đồng kinh tế	41,5 tỷ đồng	Theo các hợp đồng giao dịch trong kỳ
3					
....					

III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GIỮA DOANH NGHIỆP VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC:

Thông tin về các giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu... theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Nội dung giao dịch	Đối tác giao dịch	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					

GIÁM ĐỐC *7/2024*

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN IN TEM BÚT ĐIỆN

QUẢN LÝ TP. HỒ CHÍ MINH

Lâm Văn Tùng

**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA
DOANH NGHIỆP NĂM 2025**

**CÔNG TY TNHH MTV
IN TEM BƯU ĐIỆN**

0300441502

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/INTEM

TpHCM, ngày 24 tháng 03 năm 2026

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: **Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam**
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	QĐ 69/QĐ-BĐVN-HĐTV	29/05/2017	Ban hành quy chế tài chính cho Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện
2	QĐ 147/QĐ-BĐVN-HĐTV	27/11/2017	Quyết định tăng vốn đầu tư của TCT Bưu điện Việt Nam tại Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện
3	QĐ 130/QĐ-BĐVN-HĐTV	26/7/2018	Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện.
4	QĐ 213/QĐ-BĐVN-HĐTV	09/11/2018	Ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện.
5	QĐ 16/QĐ-BĐVN-HĐTV	23/02/2022	Phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện
6	QĐ 618/QĐ-BĐVN	13/05/2022	Ban hành giá in hóa đơn GTGT, phiếu xuất kho, ấn phẩm nghiệp vụ, ấn phẩm khác, phong bì, vật tư nghiệp vụ, phân vùng in của Tổng công ty (thay thế Quyết định số 581/QĐ-BĐVN

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Quang Hải		- Thạc sĩ Vô tuyến điện và Thông tin Liên lạc - Cử nhân Kinh doanh Thương Mại	Quản trị KD	Chủ tịch
2	Nguyễn Thị Hồng Hà	1982	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Cử nhân Kế toán	Tài chính Kế toán	Kiểm soát viên
3	Lâm Văn Tùng	1973	- Cử nhân CNTT; - Cử nhân Quản trị kinh doanh	Công nghệ thông tin; Quản trị KD	Giám đốc
4	Nguyễn Thị Minh Thủy	1977	- Kỹ sư in - Cử nhân kinh tế	In ấn	Phó Giám đốc
5	Lê Thị Tròn	1978	- Cử nhân Kế toán; - Kỹ sư kinh tế BCVT	Kế toán; Kinh tế BCVT	Kế toán trưởng

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Quang Hải	Chủ tịch			85.068.000	
2	Nguyễn Thị Hồng Hà	KSV			85.068.000	
3	Lâm Văn Tùng	Giám đốc		3,34	362.085.577	32.924.000
4	Nguyễn Thị Minh Thủy	Phó Giám đốc		3,02	312.106.427	33.524.000
5	Lê Thị Tròn	Kế toán trưởng		2,86	306.709.852	35.972.000

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	04 /BĐVN-HĐTV	24/01/2025	Phụ trách hội đồng thành viên	V/v thông báo chỉ tiêu tạm giao kế hoạch SXKD năm 2025
2	19/QĐ-BĐVN-HĐTV	17/02/2025	Phụ trách hội đồng thành viên	V/v bổ nhiệm cán bộ: Bổ nhiệm Ông Lê Quốc Anh giữ chức vụ chủ tịch Công ty
3	97 /BĐVN-HĐTV	13/06/2025	Phụ trách hội đồng thành viên	V/v phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện
4	182 /BĐVN-HĐTV-TCNS	17/09/2025	Phụ trách hội đồng thành viên	V/v bổ nhiệm lại cán bộ: Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Minh Thủy giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty
5	348 1QĐ-BĐVN-HĐTV	27/11/2025	Phụ trách hội đồng thành viên	V/v bổ nhiệm cán bộ: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Quang Hải giữ chức vụ chủ tịch Công ty

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Thị Hồng Hà	1982	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Cử nhân Kế toán	Kiểm soát viên	01/01/2021	

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên:

Phụ lục 1- Báo cáo của KSV về đánh giá công tác quản lý điều hành công việc kinh doanh của ban quản lý điều hành Công ty TNHH MTV do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ/ Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng công ty, theo quy chế Quản lý vốn số 289/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/11/2016.

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có):

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1						
....						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;

(4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);

(6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 184 lao động.

- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 119,2 triệu đồng/lao động/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 10,310 triệu đồng/lao động/ năm. *me*



GIÁM ĐỐC

[Signature]
Lâm Văn Tùng

